

Số: /BC-UBND

Thoại Sơn, ngày 29 tháng 6 năm 2020

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về việc thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao cho xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn năm 2020

Căn cứ Công văn số 1345/BNN-VPĐP ngày 08/02/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn xây dựng và triển khai kế hoạch xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 08/5/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh An Giang giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2028/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Hướng dẫn Căn cứ/tiêu chuẩn xác định, đánh giá mức độ đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ, xét công nhận và công bố xã đạt chuẩn “Xã nông thôn mới nâng cao” trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2018 – 2020;

Căn cứ đề nghị của UBND xã Thoại Giang tại Tờ trình số 160/TTr-UBND ngày 24/6/2020 của UBND xã Thoại Giang về việc đề nghị thẩm tra, xét công nhận xã Thoại Giang đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020.

Căn cứ kết quả thẩm tra, đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã Thoại Giang, Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao cho xã Thoại Giang năm 2020, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THẨM TRA

Thời gian thẩm tra: ngày 25/6/2020.

1. Về hồ sơ: Xã Thoại Giang đã thực hiện đầy đủ các hồ sơ sau:

(1) Tờ trình số 160/TTr-UBND ngày 24/6/2020 của UBND xã Thoại Giang về việc đề nghị thẩm tra, xét công nhận xã Thoại Giang đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020;

(2) Báo cáo số 158/BC-UBND ngày 23/6/2020 của UBND xã Thoại Giang về kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2020 của xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang;

(3) Báo cáo số 155/BC-UBND ngày 22/6/2020 của UBND xã Thoại Giang về việc tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả thực hiện xã nông thôn mới nâng cao năm 2020 của xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang;

(4) Biên bản họp ngày 23/6/2020 của UBND xã Thoại Giang về họp đề nghị xét, công nhận xã Thoại Giang đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020;

(5) Báo cáo số 156/BC-UBND ngày 23/6/2020 của UBND xã Thoại Giang về nợ đọng xây dựng cơ bản trong quá trình thực hiện xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

(6) Hình ảnh minh họa về kết quả thực hiện nông thôn mới nâng cao trên đại bàn xã Thoại Giang.

Hồ sơ minh chứng cụ thể từng tiêu chí, chỉ tiêu theo quy định tại quyết định số 2028/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành hướng dẫn căn cứ/ tiêu chuẩn xác định, đánh giá mức độ đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2018 – 2020: Xã Thoại Giang đã thực hiện đầy đủ hồ sơ minh chứng theo quy định.

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới

Tổng mức đầu tư giai đoạn 2017 - 2020 là 15.451 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 566 triệu đồng, chiếm 3,67%;
- Ngân sách tỉnh: 660 triệu đồng, chiếm 4,27%;
- Ngân sách huyện: 90 triệu đồng, chiếm 0,58%;
- Ngân sách xã: 430 triệu đồng, chiếm 2,78%;
- Vốn lồng ghép: 6.210 triệu đồng, chiếm 40,19%;
- Vốn tín dụng: 5.173 triệu đồng, chiếm 33,48%;
- Vốn doanh nghiệp: 395 triệu đồng, chiếm 2,56%;
- Vốn nhân dân đóng góp: 1.927 triệu đồng, chiếm 12,47%.

2.1. Công tác Quy hoạch (Tiêu chí 1)

Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND xã Thoại Giang có rà soát và lập quy hoạch điều chỉnh cho phù hợp với tình hình địa phương đã được UBND huyện Thoại Sơn phê duyệt: Quyết định 3745/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển hạ tầng KT-XH-MT, phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có giai đoạn 2011 – 2020 xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn.

Hiện nay, xã Thoại Giang tổ chức thực hiện công tác quản lý quy hoạch chung xây dựng theo Quyết định số 4360 ngày 30/6/2011 do UBND huyện Thoại Sơn phê duyệt (điều lệ quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã kèm theo). Đến thời điểm hiện nay không có tổ chức, cá nhân vi phạm về quản lý quy hoạch.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.2. Xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội

2.2.1. Về giao thông (Tiêu chí 2)

Từ khi đạt chuẩn xã nông thôn mới đến nay, Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã tiếp tục tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, tỉnh, huyện và vận động đóng góp của người dân để sửa chữa, nâng cấp hệ thống giao thông trên địa bàn xã, phục vụ việc đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân được thuận lợi. Cụ thể như sau:

Đường tỉnh: xã có 02 tuyến với tổng chiều dài 9,63 km, gồm tuyến đường tỉnh 960 với chiều dài 4,2 km, nền đường rộng 7,5 m, mặt đường rộng 5,5 m, kết cấu mặt đường nhựa, có 01 cầu sắt/27 m, 01 cống bản và tuyến đường tỉnh 943: Chiều dài 5,43km, nền đường rộng 9-11m, mặt đường rộng 7-11m, kết cấu mặt đường nhựa, có 02 cầu sắt/116m, 01 cống tròn.

Đường huyện: gồm 01 tuyến là Tuyến Tây Rạch Giá – Long Xuyên (đoạn từ cầu Bắc Thạnh đến cầu Mỹ Giang): Chiều dài 3 km, nền đường rộng 7,5m, mặt đường rộng 5,5m, kết cấu mặt đường nhựa.

Đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện: Xã có có 01 tuyến bờ nam kênh Mỹ Giang dài 5,9 km, nền đường rộng 5 m, mặt đường rộng 3,5 m, kết cấu mặt đường nhựa, trên tuyến có 09 cống bản dài 31,5 m, tương ứng tỷ lệ đạt 100% (5,9/5,9 km).

Đường trục ấp, liên ấp: Xã có 01 tuyến đường là tuyến bờ bắc Ba Thê mới dài 5,6 km, nền đường rộng 5,5 m, mặt đường rộng 3 m, kết cấu mặt đường nhựa, trên tuyến đường có 02 cầu bê tông cốt thép tổng chiều dài 73 m và 03 cống bản chiều dài 10,5 m, tương ứng tỷ lệ đạt 100% (5,6/5,6 km).

Đường ngõ, xóm (đường dân sinh): Xã có 01 tuyến cụm dân cư Bắc Thạnh tổng chiều dài 2,75 km, nền đường rộng 6 m, mặt đường rộng 3 m, kết cấu mặt đường bê tông, tương ứng tỷ lệ đạt 100% (2,75/2,75 km).

Đường trục chính nội đồng: Xã có 03 tuyến đường nội đồng với tổng chiều dài 11,9 km (gồm Tuyến bờ bắc Thoại Giang 1, dài 4,5 km; Tuyến bờ nam Thoại Giang 1, dài 3,6 km; Tuyến bờ bắc Thoại Giang 2, dài 3,8 km) đã được rải đá cấp phối cứng hóa 100%(11,9/11,9 km).

Kinh phí thực hiện: 5.920 triệu đồng (từ vốn lồng ghép dự án VnSAT)

Đánh giá: Đạt quy định.

2.2.2. Về thủy lợi (Tiêu chí 3)

Hiện nay trên địa bàn xã có 3 tiểu vùng sản xuất nông nghiệp, cả 3 tiểu vùng đều có hệ thống bơm tưới và tiêu nước chủ động với diện tích gieo trồng cả năm là 7.664/7.664 ha đạt tỉ lệ 100%.

Công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn luôn được quan tâm thực hiện tốt. Hàng năm xã đều xây dựng, triển khai kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn gắn với thực hiện kế hoạch sản xuất vụ Thu đông, theo

phương châm 04 tại chỗ, có phân công trách nhiệm từng bộ phận, thành viên, có phương án ứng phó thời tiết xấu, có chuẩn bị sẵn sàng vật tư, tài chính, phương tiện thực hiện ứng phó, có hệ thống hướng dẫn, cảnh báo, thu nhận, truyền tải và cung cấp thông tin. Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, Đội cứu nạn, cứu hộ, Đội xung kích xã và đội xung kích ở ấp, hàng năm đều được củng cố kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động. Nhìn chung, việc chuẩn bị nhân lực, vật lực phục vụ công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn theo phương châm đảm bảo 4 tại chỗ được đảm bảo. Tính mạng, tài sản của nhân dân và nhà nước được chủ động bảo vệ tốt, giảm thiểu được thiệt hại xảy ra. Bên cạnh đó UBND xã có phân công cán bộ tham dự lớp tập huấn phòng chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn do Chi cục thủy lợi tỉnh chủ trì.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.2.3. Về điện (Tiêu chí 4)

Hệ thống điện trên địa bàn xã được đảm bảo an toàn theo quy định của ngành điện. Toàn xã có 2.542/2.542 hộ sử dụng điện thường xuyên và đảm bảo an toàn điện, đạt tỷ lệ 100%.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.2.4. Về trường học (Tiêu chí 5)

Toàn xã có 04 trường học gồm: Trường Mẫu giáo Thoại Giang, Trường Tiểu học A Thoại Giang, Trường tiểu học B Thoại Giang và Trường THCS Thoại Giang. Hiện có 03/04 trường đạt chuẩn quốc gia với tỷ lệ 75%, gồm:

- Trường Mẫu giáo Thoại Giang: được công nhận tại Quyết định số 3103/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh An Giang;
- Trường tiểu học B Thoại Giang: được công nhận tại Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 13/7/2018 của UBND tỉnh An Giang;
- Trường THCS Thoại Giang: được công nhận tại Quyết định số 2439/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND tỉnh An Giang.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.2.5. Về cơ sở vật chất văn hóa (Tiêu chí 6)

Trung tâm Văn hóa – Học tập cộng đồng của xã được xây dựng vào năm 2016 và hoàn thành sử dụng vào năm 2017 với diện tích 1.186 m². Đây là nơi tổ chức các buổi hội họp, hội thảo, học nghề, các hoạt động văn hóa văn nghệ được công diễn phục vụ vui chơi giải trí cho bà con địa phương. Xã có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa Trung tâm Văn hóa – Học tập cộng đồng và điểm sinh hoạt văn hóa thể thao và có báo cáo kết quả thực hiện, có dự toán kinh phí và có báo cáo kết quả thực hiện, có hồ sơ quyết toán.

Xã Thoại Giang có mô hình điểm trong sinh hoạt văn hóa là Mô hình đờn ca tài tử đang hoạt động hiệu quả tại 04/04 ấp. Ngoài ra, xã có 01 câu lạc bộ dưỡng sinh cho người cao tuổi hoạt động thường xuyên tại khu dân cư Bắc Thạnh; 01 sân bóng đá, 04 điểm sinh hoạt thể thao ở 4 ấp. Thành lập các đội

bóng đá, bóng chuyền của địa phương và thường xuyên tổ chức thi đấu giao lưu hàng tháng, các ngày lễ tết.

TTVH - HTCD đã thực hiện các hoạt động thường xuyên có hiệu quả. Đã tổ chức được 12 cuộc tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, trong đó 08 đợt tuyên truyền gồm các loại hình: bài tuyên truyền trên đài truyền thanh, nội dung có thể sử dụng các CD của Trung Ương và Tỉnh gửi và 04 buổi sinh hoạt văn nghệ cổ động. Tổ chức 1 cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn tại TTVH - HTCD, điểm sinh hoạt văn hóa - thể thao và trên địa bàn xã và có khoảng 250 người đến dự xem. Thành lập đủ 03 câu lạc bộ, các câu lạc bộ duy trì hoạt động thường xuyên, có hiệu quả gồm: CLB bóng đá, CLB bóng chuyền, CLB đờn ca tài tử. Thường xuyên duy trì hoạt động phòng đọc sách xã: có bố trí phòng đọc sách quy mô phù hợp, có quản lý số lượng đầu sách, thực hiện việc luân chuyển định kỳ. Tổ chức 04 cuộc thi đấu, giao lưu thể thao, thu hút nhân dân tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên tại TTVH & HTCD và các điểm thể thao trên địa bàn xã.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.2.6. Về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (Tiêu chí 7)

Trên địa bàn xã Thoại Giang hiện nay không có chợ; Không có các tụ điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn xã.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.2.7. Về thông tin và truyền thông (Tiêu chí 8)

Xã Thoại Giang có ứng dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 theo quy định, phần mềm một cửa, quản lý văn bản, quản lý hộ tịch, chữ ký số, quản lý ngân sách,... Một số kết quả đạt được như sau:

- Về ứng dụng hệ thống phần mềm quản lý văn bản: xã đã ứng dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOFFICE. Qua thời gian vận hành, đã nhận và xử lý 2.446/2.446 văn bản đạt 100%, văn bản đi đã phát hành được 180/190 văn bản đạt 94,74%.

- Về ứng dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến: đã được cài đặt và sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến qua địa chỉ dichvucong.angiang.gov.vn nhằm giảm áp lực công việc, giải quyết được các công việc nhanh hơn, thuận tiện và khoa học hơn cho cán bộ công chức trong Bộ phận một cửa. Qua đó, người dân có thể tiết kiệm được thời gian và chi phí đăng ký, làm các thủ tục hành chính. Tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tiếp nhận trên cổng dịch vụ công trực tuyến là 770/822 hồ sơ đạt 93,67%. Trong đó: hồ sơ trực tuyến mức độ 3 là 140/149 hồ sơ đạt tỷ lệ 93,96%, hồ sơ trực tuyến mức độ 4 là 17/45 hồ sơ đạt 37,38%.

UBND xã đã tiếp nhận và giải quyết 10/136 thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 16%. Còn lại 114 thủ tục hành chính chưa thực hiện được do người dân không có nhu cầu đến UBND xã thực hiện.

- Về giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích:

+ Số lượng thủ tục hành chính có phát sinh trong hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích 03/9 thủ tục đăng ký với Bưu điện đạt tỷ lệ 33% còn 06 thủ tục chưa thực hiện được nguyên nhân là các thủ tục này do huyện thực hiện.

+ Số lượng hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích là 18/1881 hồ sơ đạt tỷ lệ 0,96%.

+ Số lượng hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được trả qua dịch vụ bưu chính công ích là 18/1881 hồ sơ đạt tỷ lệ 0,96%.

Hầu hết các thủ tục hành chính được người dân đến trực tiếp UBND xã để giao dịch và được trả kết quả trong giờ làm việc. Bên cạnh đó, trong 6 tháng đầu năm 2020 UBND xã tiếp nhận 18 thủ tục qua dịch vụ Bưu chính công ích và giải quyết 18 thủ tục theo yêu cầu đạt 100%.

Nhìn chung, việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của địa phương trong thời gian qua được người dân và doanh nghiệp đồng tình và đánh giá cao, đã tạo thuận lợi, giảm thời gian đi lại.

2.2.8. Về nhà ở dân cư (Tiêu chí 9)

Xã Thoại Giang đã tập trung vận động các doanh nghiệp, mạnh thường quân trong và ngoài địa phương xã đã hỗ trợ cất mới và sửa chữa 56 căn nhà ở (nhà đại đoàn kết 44 căn, nhà tình nghĩa 12 căn) cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn, hộ gia đình chính sách; Khuyến khích, tạo mọi điều kiện cho nhân dân đầu tư xây dựng, sửa chữa và nâng cấp nhà ở đảm bảo khang trang.

Toàn xã có 2.232/2.542 hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn cấp IV của Bộ Xây dựng, tỷ lệ 87,80%, tăng 6,4% so năm 2016.

Kinh phí thực hiện: 2.079 triệu đồng, trong đó: Ngân sách tỉnh 60 triệu đồng, ngân sách huyện 60 triệu đồng, ngân sách xã 370 triệu đồng, vốn lồng ghép 290 triệu đồng, nhân dân đóng góp 904 triệu đồng, doanh nghiệp 395 triệu đồng.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.3. Phát triển sản xuất nâng cao thu nhập, giảm nghèo

2.3.1. Về thu nhập (Tiêu chí 10)

Đảng, chính quyền xã luôn tập trung vận động nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Thực hiện công tác củng cố và nâng chất Hợp tác xã và kêu gọi doanh nghiệp liên kết tiêu thụ sản phẩm đạt hiệu quả, phát triển kinh tế hộ gia đình gắn với kinh tế hợp tác, mô hình sản xuất và tiêu thụ lúa bền vững. Vận động nhân dân áp dụng thực hiện các ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng và phát triển nhiều mô hình làm ăn có hiệu quả như: Mô hình trồng nấm linh chi ứng dụng công nghệ cao, Mô hình trồng quýt ở ấp Bắc Thạnh, Mô hình nuôi cá lóc trên bề bặt ở ấp Tây bình, Mô hình trồng màu trồng nhà lưới ứng dụng công nghệ cao ở ấp Trung Bình, Mô hình nuôi lươn, cá trên bề lót bặt,...

Khuyến khích phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp thông qua hình thức hỗ trợ vay vốn tín dụng lãi suất thấp. Qua đó, đã phát triển được 30 cơ sở sản xuất công nghiệp – tiêu thủ công nghiệp, trong đó có 01 cơ sở may túi, ba lô thu hút gần 100 lao động tại địa phương, thu nhập bình quân 5 triệu đồng/người/tháng, cơ sở sản xuất bong bóng cá, cơ sở chế biến khô... thu nhập hàng năm trên 2 tỷ đồng; khôi phục 3 cơ sở sản xuất đá thủ công mỹ nghệ, giải quyết việc làm trên 30 lao động, thu nhập bình quân 7-8 triệu đồng/lao động. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi đến nay đã phát triển được trên 300 cơ sở thương mại dịch vụ, với hơn 600 lao động tham gia. Đã phát triển được 9 doanh nghiệp tư nhân chuyên kinh doanh vật tư nông nghiệp, xăng dầu, xây dựng, chế biến lương thực và vàng bạc... Thu nhập bình quân 1 cơ sở kinh doanh khoảng 300 - 350 triệu đồng/năm.

Tích cực đào tạo nghề, giải quyết việc làm: hàng năm các ban, ngành đoàn thể của xã quan tâm phối hợp đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho gần 600 lao động. Nhờ vậy, trong năm có đến 6.472 lao động có việc làm thường xuyên (chiếm 93%). Trong số lao động có việc làm thường xuyên, có gần 900 người đi lao động ngoài tỉnh (chiếm 14%), thu nhập gửi về hàng năm bình quân khoảng 20-30 triệu đồng/01 lao động.

Ngoài ra, Ủy ban MTTQ xã đã vận động các nhà hảo tâm, mạnh thường quân cất mới hàng trăm căn nhà đại đoàn kết để các hộ khó khăn, hộ nghèo yên tâm làm kinh tế cải thiện cuộc sống, tăng nguồn thu nhập cho gia đình.

Theo kết quả qua điều tra mức thu nhập năm 2020, mức TNBQ/người của người dân trong xã đạt 62,868 triệu đồng/năm.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.3.2. Về hộ nghèo (Tiêu chí 11)

Xã Thoại Giang thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo, công tác truyền thông phổ biến chính sách pháp luật về giảm nghèo luôn được quan tâm chỉ đạo, làm chuyển biến và nâng cao ý thức thực hiện các mục tiêu về giảm nghèo và ý chí vươn lên thoát nghèo. Bên cạnh đó, địa phương đã giành nhiều nguồn lực ưu tiên cho công tác giảm nghèo tiến tới giảm nghèo bền vững, cụ thể như:

- Kết hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội Thoại Sơn đã tiến hành giải ngân vay vốn như Học sinh sinh viên 73 hộ, Nước sạch vệ sinh môi trường 27 hộ, Hộ nghèo 12 hộ, Hộ cận nghèo 12 hộ, Hộ mới thoát nghèo 12 hộ.

- Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, cận nghèo theo quy định, quá trình cấp phát thẻ được thực hiện nhanh chóng, kịp thời. Đã cấp phát 153 thẻ BHYT cho hộ nghèo, phát 347 thẻ BHYT cho hộ cận nghèo. Từ đầu năm đến nay đã vận động tham gia BHYT và đáo hạn được 185 thẻ BHYT cho đối tượng thuộc hộ nông, lâm, diêm, ngư nghiệp.

- Về chính sách giáo dục: xã đã phối hợp với hội Khuyến học, các ban ngành, đoàn thể vận động các tổ chức cá nhân ủng hộ tập, sách, quà và xe đạp

cho các điểm trường trên địa bàn xã như tặng quà tiếp bước đến trường với 10 phần quà gồm: (Cặp, tập, viết) và 12 xe đạp, 05 suất học bổng cho 5 học sinh nghèo.

- Về chính sách nhà ở: từ đầu năm đến nay xã đã cất 13 căn nhà Đại Đoàn Kết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn,...

- Chính sách hỗ trợ tiền điện: thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo với mức là 49.000 đồng/hộ/tháng theo Quyết định số 268/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đã cấp phát tiền điện quý I, II năm 2020 cho 49 hộ nghèo với số tiền 14.406.000 đồng.

- Các hỗ trợ khác: kết hợp mặt trận vận động mạnh thường quân hỗ trợ 900 phần quà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn, phối hợp mạnh thường quân trong và ngoài địa bàn tặng gạo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn gồm 450 phần. Bên cạnh đó, cấp ủy, chính quyền, đoàn thể xã Thoại Giang cũng rất quan tâm chỉ đạo, điều hành và lồng ghép triển khai đồng bộ các chính sách khác góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững như khám chữa bệnh cho người nghèo, hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động, trợ giúp pháp lý cho hộ nghèo ... Từ đó, cơ bản người nghèo đã được thụ hưởng các chính sách hỗ trợ của nhà nước và các tổ chức xã hội góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 1,38%.

Nhìn chung các mô hình thực hiện đều có hiệu quả, từ đó góp phần vào giảm nghèo bền vững.

Kết quả, hiện nay toàn xã có 30 hộ nghèo (đã trừ 5 hộ thuộc bảo trợ xã hội) trên tổng số 2.537 hộ dân (chiếm tỷ lệ 1,18%).

Kinh phí thực hiện: 5.173 triệu đồng từ nguồn vốn tín dụng.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.3.3. Về lao động có việc làm (Tiêu chí 12)

Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn luôn được UBND xã chú trọng, với mục tiêu trọng tâm là gắn đào tạo nghề với nhu cầu doanh nghiệp và thị trường lao động, thị hiếu người học. Hằng năm, UBND xã triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện đa dạng hóa các loại hình dạy nghề, lựa chọn những ngành nghề phù hợp với đặc điểm phát triển kinh tế của xã như: mở lớp nuôi heo trên đệm lót sinh học có 39 lao động tham gia; nuôi gà trên đệm lót sinh học có 27 lao động tham gia; lớp may công nghiệp có 82 lao động tham gia; giải quyết việc làm mới cho 722 lao động.

Tổng số lao động qua đào tạo trên địa bàn xã hiện nay là 1.567/2.385 lao động, đạt 65,70%.

Kinh phí thực hiện: 116 triệu đồng, do ngân sách Trung ương hỗ trợ từ nguồn đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.3.4. Về tổ chức sản xuất (Tiêu chí 13)

Hợp tác xã (HTX) Nông nghiệp Thạnh Giang được thành lập năm 2013. Đến ngày 31/3/2017 Đảng ủy – UBND xã tổ chức củng cố lại HTX Nông nghiệp Thạnh Giang gồm 151 thành viên với diện tích 750 ha, vốn điều lệ 6.737.000.000 đồng và hoạt động đúng theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012. Hợp tác xã hoạt động có lãi liên tục trong 03 năm: năm 2017 lãi 131 triệu đồng, năm 2018 lãi hơn 152 triệu đồng, năm 2019 lãi 131 triệu đồng.

Sản phẩm chủ lực của xã là cây lúa với diện tích gieo trồng 2.553 ha, chiếm 99,8% trong tổng diện tích sản xuất nông nghiệp (2.558 ha). HTX đã ký kết hợp đồng với các công ty, doanh nghiệp trong việc bao tiêu sản phẩm như: Công ty Angimex-Kitoku, diện tích trồng lúa nhật hơn 218 ha; Công ty TNHH MTV Lương thực Thoại Sơn, diện tích 93,15 ha trong năm 2019; Công ty Cổ phần Gentraco với diện tích trồng lúa giống IR 50404 là 320,2 ha. Đảm bảo thu mua theo giá trị hợp đồng đã ký kết và không để xảy ra tình trạng phá vỡ hợp đồng.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.4. Phát triển giáo dục, y tế, văn hóa và bảo vệ môi trường

2.4.1. Về giáo dục (Tiêu chí 14)

UBND xã Thoại Giang đã thực hiện tốt công tác khuyến học khuyến tài; tuyên truyền công tác giáo dục đến từng hộ gia đình, nâng nhận thức người dân hiểu thêm về tầm quan trọng khi cho con em đến trường. Tạo điều kiện cho sinh viên vay vốn yên tâm học tập. Xã được công nhận xóa mù chữ mức độ 2 (tỷ lệ đạt 91,75%), đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 (tỷ lệ đạt 91,72%) và đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 với tỷ lệ 98,05% (theo Quyết định số 3683/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện Thoại Sơn về công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2019).

Đánh giá: Đạt quy định.

2.4.2. Về y tế (Tiêu chí 15)

Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn xã hiện nay là đạt 97,08%, tương đương 8.963 người có thẻ BHYT/9.233 người thường trú thực tế.

Xã Thoại Giang đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền phòng chống các loại dịch bệnh để người dân có ý thức cao trong công tác phòng ngừa. Tính đến tháng 6/2020 xã không có ca mắc sốt xuất huyết (giảm 03 ca so với cùng kỳ năm 2019); dịch tay chân miệng là 02 ca (giảm 05 ca so với cùng kỳ năm 2019). Các ổ dịch được xử lý kịp thời trong 48 giờ kể từ khi phát hiện ổ dịch, trên 80% gia đình được tiếp cận thông tin cơ bản về phòng chống dịch bệnh hiện đang lưu hành tại địa phương. Công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 1 tuổi cũng được thực hiện tốt. Tổng số trẻ em dưới 01 tuổi (tính đến 24/06/2020) tại địa phương là 116, số trẻ em được tiêm chủng đủ liều là 99/116 đạt 85,34%, số trẻ không tiêm là 17 trẻ. Trạm Y tế đang có kế hoạch tiêm vét lại, ước thực hiện

trong tháng 7 đạt 95%. Ngoài ra không có xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm trên địa bàn xã.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.4.3 Về văn hóa (Tiêu chí 16)

Xã có 04/04 ấp của xã nhận đạt danh hiệu “Ấp văn hóa”, đạt tỷ lệ 100%.
Cụ thể:

- Ấp Bắc Thạnh được công nhận từ năm 2003 đến năm 2019: đạt 16 năm liên tục.

- Ấp Tây Bình được công nhận từ năm 1999 đến năm 2019: đạt 20 năm liên tục.

- Ấp Trung Bình được công nhận từ năm 2001 đến năm 2019: đạt 18 năm liên tục.

- Ấp Mỹ Giang được công nhận từ năm 2006 đến năm 2019: đạt 13 năm liên tục.

Xã có lưu trong hồ sơ minh chứng các văn bản theo Nghị định 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.4.4. Về môi trường (Tiêu chí 17)

Trên địa bàn xã có 2.542/ 2.542 hộ sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh theo quy định, đạt 100% (Trong đó: Số hộ sử dụng từ hệ thống nước sinh hoạt tập trung là 2.440/2.542 hộ đạt 95,99%; Số hộ dân sử dụng nước từ hệ thống cấp nước nhỏ lẻ quy mô hộ gia đình là 102/2.542 hộ đạt 4,01%). Số hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch có 2.458/2.542, chiếm tỷ lệ 96,7%. Số hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo vệ sinh có 66/70 hộ, chiếm tỷ lệ 94,28%.

Việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt: UBND xã hợp đồng với Xí nghiệp môi trường đô thị Thoại Sơn thu gom, vận chuyển, xử lý rác sinh hoạt. Số hộ được thu gom, xử lý theo quy định là 1.899/2.457 hộ, đạt tỷ lệ 77,29%; Số hộ tự xử lý (bằng các hình thức chôn, đốt) là 558/2.457 hộ chiếm 22,71%; Tổng lượng rác thải thu gom hằng ngày là 3,34 tấn/ngày (tăng 23,52% so với năm 2016). Lượng rác được thu gom, vận chuyển xử lý tại Nhà máy xử lý chất thải rắn huyện Thoại Sơn.

UBND xã thường xuyên phối hợp với các Mặt trận và các hội đoàn thể vận động bà con nông dân còn chú trọng đến việc bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường bằng nhiều việc làm thiết thực như: tổ chức vệ sinh môi trường, phát quang bụi rậm, cỏ dại ven đường, vận động người dân trồng hoa, cây xanh và làm hàng rào để tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp. Đã vận động thực hiện được 02 tuyến đường hoa ở tuyến tỉnh lộ 943 và tuyến tỉnh lộ 960 với khoảng 10 km

gồm các loại hoa như: Hoa Trang, Hoàng Yến, Mười Giờ, Cẩm Nhung... Kết quả, trên địa bàn xã có 2.510/2.542 hộ đạt cảnh quan xanh, sạch, đẹp, tương đương đạt tỉ lệ 98,74%. Trên địa bàn xã không có hiện tượng xả rác tập trung; các đoạn sông, kênh, rạch không có mùi hôi thối, không ứ đọng rác; không có tên trong danh sách khu, điểm ô nhiễm môi trường. Trên địa bàn xã hiện nay không có cầu tiêu trên ao, sông, kênh, rạch.

Kinh phí thực hiện: 1.072 triệu đồng, trong đó: ngân sách tỉnh 600 triệu đồng, ngân sách huyện 30 triệu đồng, ngân sách xã 60 triệu đồng, nhân dân đóng góp 382 triệu đồng.

Đánh giá: Đạt quy định.

2.5. Xây dựng hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và quốc phòng an ninh

2.5.1. Về hệ thống chính trị (Tiêu chí 18)

Toàn xã có 22/22 cán bộ, công chức đạt chuẩn được xếp lương theo ngạch bậc công chức hành chính theo quy định (trong đó: 11 cán bộ chuyên trách và 11 công chức). Xã có ban hành Quyết định phân công, bố trí 01 công chức Địa chính – Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ chuyên trách xây dựng nông thôn mới theo quy định (quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 của UBND xã Thoại Giang).

Quy chế dân chủ cơ sở luôn được quan tâm thực hiện. Luôn duy trì thực hiện tốt bquy chế dân chủ cơ sở theo Pháp lệnh 34 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Cụ thể như thông qua hình thức công khai: Niêm yết bản thu chi ngân sách của xã, thủ tục hành chính và các đường lối chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước; Thông qua hình thức nhân dân bàn, biểu quyết hoặc quyết định trực tiếp: họp dân lấy ý kiến về thời điểm xuống giống lúa vụ Đông xuân, lấy ý kiến nhân dân về mức đóng góp xây dựng cầu đường ở xã; Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng nhân dân thực hiện việc giám sát: Theo dõi quá trình thi công cầu đường trên đại bàn xã.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được trang bị cơ sở vật chất đúng quy định; bố trí đủ cán bộ theo yêu cầu công việc; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đến giao dịch giải quyết thủ tục hành chính. Ngoài ra, được Sở thông tin truyền thông lắp đặt 02 máy vi tính phục vụ người dân, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính tại xã (01 máy để người dân đánh giá sự hài lòng, không hài lòng trong việc giải quyết thủ tục hành chính và 01 máy công bố công khai). Tổng số lượng thủ tục hành chính đã được giải quyết và trả kết quả của năm trước liền kề năm đánh giá là 3.290 hồ sơ, trong đó: 15% trên tổng số 3.290 hồ sơ đã giải quyết là 494 hồ sơ đạt 100%. Kết quả thu thập ý kiến của người dân tại bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân xã, đa số người dân đến giao dịch hành chính đều hài lòng với tỉ lệ 100% (494/494 ý kiến).

Đánh giá: Đạt quy định.

2.5.2. Về quốc phòng - An ninh (Tiêu chí 19)

Ban chỉ huy quân sự xã đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ quốc phòng ở địa phương như:

+ Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ: Trong các năm qua, Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã đã củng cố kiện toàn đúng, đủ thành phần, tổ chức triển khai hoạt động có hiệu quả theo quy định bảo đảm tốt. Tổ chức sơ tuyển, khám sức khỏe thanh niên đúng theo quy định. Hằng năm, xã tổ chức lễ giao nhận quân về huyện bảo đảm đúng quy định, đạt chỉ tiêu 100%; chất lượng thanh niên nhập ngũ đảm bảo đủ các tiêu chuẩn; không có quân nhân đào ngũ, bỏ ngũ; không có khiếu nại, tố cáo, tiêu cực liên quan đến công tác tuyển quân. Năm 2020, tổ chức giao quân được 07/07 thanh niên, đạt 100%.

+ Công tác động viên Quân đội: Thường xuyên thực hiện tốt các bước, đăng ký, quản lý chặt chẽ số lượng, chất lượng nguồn quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật đối với công tác động viên quân. Năm 2020, huy động giao nguồn huấn luyện khung B, quân số tham gia 20/20, đạt 100% chỉ tiêu được giao.

+ Công tác xây dựng lực lượng sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, diễn tập và duy trì các hoạt động của lực lượng Dân quân: Trong các năm qua, Ban Chỉ huy Quân sự xã tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân đạt 100% chỉ tiêu; biên chế đúng, đủ thành phần; chất lượng chính trị, trình độ học vấn, sức khỏe đảm bảo theo quy định. Công tác sẵn sàng chiến đấu được duy trì thường xuyên, nghiêm túc. Duy trì tốt hoạt động phối hợp với Công an, các lực lượng theo Nghị định 77 và 133 của Chính phủ, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

+ Công tác bồi dưỡng, giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh: Trong các năm qua, Hội đồng giáo dục quốc phòng, an ninh xã được kiện toàn đúng, đủ thành phần, tổ chức hoạt động tốt. Công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức QPAN toàn dân được chú trọng, thực hiện đạt hiệu quả cao.

Xã Thoại Giang triển khai và thực hiện tốt và đạt theo 05 yêu cầu của chỉ tiêu 19.2, cụ thể:

+ Không có tổ chức, cá nhân hoạt động chống Đảng, Chính quyền, phá hoại kinh tế, truyền đạo trái pháp luật, khiếu kiện đông người kéo dài, khiếu kiện vượt trái pháp luật.

+ Xã không có trọng án.

+ Các loại tội phạm, tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút...) và các vi phạm pháp luật khác được kiểm chế, giảm so với năm trước.

+ Xã không phải là trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự.

+ Năm 2019, xã đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”. Xã có 04/04 ấp đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” theo quy định tại Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an (tỉ lệ 100%).

Kết quả xét phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc của xã đạt loại khá.

Đánh giá: Đạt quy định.

3. Một số mô hình nổi bật trong xây dựng xã nông thôn mới nâng cao:

3.1. Mô hình trồng quýt ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm nước kết hợp bón phân, điều khiển qua thiết bị remote.

Mô hình của ông Phan Thanh Mạnh, ngụ ấp Bắc Thạnh, xã Thoại Giang. Ông đã mạnh dạn chuyên đổi cải tạo 3 ha vườn tạp để trồng quýt đường và dứa. Trong giai đoạn đầu cho thu hoạch là 0,75 ha, năng suất 22 tấn/năm, bán với giá bán dao động từ 18.000 đến 20.000 đồng/kg, lợi nhuận khoảng 300 triệu đồng/năm. Thấy được hiệu quả từ mô hình này, trong thời gian qua ông đã hướng dẫn cho hơn 100 nông dân trong và ngoài xã đến tham quan học hỏi. Mô hình đã giải quyết nhiều lao động nhàn rỗi có việc làm ổn định, tăng thu nhập cho hộ gia đình góp phần phát triển kinh tế tại địa phương. Tổng thu nhập gia đình ông hiện nay khoảng 900 triệu đồng/năm, trừ chi phí 360 triệu đồng/năm. Gia đình ông còn lợi nhuận gần 540 triệu đồng/năm, tạo việc làm thường xuyên cho 10 lao động tại địa phương (trong đó có 2 hộ nghèo).

3.2. Mô hình trồng nấm Linh Chi ứng dụng công nghệ cao

Mô hình của hộ ông Nguyễn Hùng Sinh, ấp Bắc Thạnh. Ông đã xây dựng 03 nhà trồng nấm theo hướng công nghệ cao tổng diện tích 400 m², với hệ thống tạo ẩm bằng sóng siêu âm, xây dựng nhà sấy nấm bằng năng lượng mặt trời diện tích 40 m². Mô hình đã sản xuất 21.000 phôi nấm linh chi với tổng sản lượng thu hoạch được 490 kg nấm linh chi khô. Trong đó: sản phẩm nấm linh chi loại 1 chiếm 65% (319 kg), sản phẩm loại 2 chiếm 30% (147 kg nấm khô) và sản phẩm loại 3 chiếm 5% (24 kg nấm khô). Giá bán trung bình của sản phẩm là 600.000đ/kg đối với nấm loại 1, 500.000đ/kg đối với nấm loại 2 và 400.000đ/kg đối với nấm loại 3.

Mô hình này mang lại cho gia đình ông bình quân tổng doanh thu là 274.500.000đ (cho 1 vụ trồng 5 tháng). Trừ tất cả chi phí là 171.598.000đ. Lợi nhuận thu về được khoảng 102.902.000đ/1 vụ. Hiện gia đình ông đã thu được 2 vụ/1 năm nên tổng lợi nhuận trong năm là 205.804.000đ/năm.

3.3. Mô hình nuôi Nhộng tằm thảo ứng dụng công nghệ cao

Đây là mô hình của ông Nguyễn Hùng Sinh ấp Bắc Thạnh. Mô hình này mang lại nguồn lợi kinh tế lớn, tạo công ăn việc làm và nguồn thu nhập cao cho hộ gia đình. Mô hình ứng dụng công nghệ cao để nuôi cấy nhân tạo và sản xuất nấm Nhộng tằm thảo tại xã Thoại Giang nói riêng, địa bàn huyện Thoại Sơn nói chung. Diện tích thực hiện mô hình là 12 m². Tổng kinh phí thực hiện mô hình: 347.690.000 đ đã cho thu hoạch được 2 đợt với năng suất 2 kg/ đợt 3 tháng, giá bán 50.000.000đ/kg. Bước đầu cho lợi nhuận 27.000.000đ/đợt (3 đợt/năm).

3.4. Mô hình nuôi cá lóc trên bể lót bạt ứng dụng công nghệ cao

Mô hình của hộ Nguyễn Văn Út đã nuôi cá lóc trên bể bạt với diện tích là 32 m²/1 bể thực hiện từ năm 2017. Sau một thời gian thấy có hiệu quả, ông mạnh dạn nhân rộng ra thành 7 bể, nâng tổng diện tích hiện nay là 224 m².

Trong vòng 06 tháng sẽ thu hoạch từ 3 - 4 bể luân phiên, sản lượng thu hoạch 12 tấn với giá bình quân 36.000 đồng/kg, tổng thu nhập 432 triệu đồng, trừ chi phí 302 triệu đồng còn lợi nhuận 130 triệu đồng. Tổng thu nhập gia đình ông hiện nay khoảng 1 tỷ 759 triệu đồng/năm, trừ chi phí 1 tỷ 260 triệu đồng. Gia đình ông còn lợi nhuận gần 499 triệu đồng/năm, tạo việc làm thường xuyên cho 16 lao động tại địa phương (trong đó có 5 hộ nghèo).

3.5. Mô hình chế biến bong bóng cá và sơ chế khô mực

Mô hình của hộ ông Trần Văn Ngây, ấp Trung Bình đã tham quan học hỏi mô hình chế biến bong bóng cá, bản thân ông đã mạnh dạn làm thử từ bong bóng cá tra và đưa đi chào hàng ở các nơi. Sau nhiều lần thất bại và rút ra nhiều kinh nghiệm, ông đã xây dựng được quy trình chế biến nhằm đáp ứng được yêu cầu của khách hàng, thế là cả gia đình ông bắt tay vào tổ chức sản xuất. Cơ sở bong bóng cá ra đời thu hút nhiều lao động, đặc biệt là hộ nghèo và lao động nhàn rỗi. Kết quả sản xuất kinh doanh tăng dần theo thời gian, đóng góp rất lớn vào chương trình giải quyết việc làm tại địa phương, đến nay nhiều hộ cơ bản đã thoát nghèo, cuộc sống ổn định.

Từ hiệu quả kinh tế mô hình chế biến bong bóng cá mang lại, ông tiếp tục đầu tư mô hình sơ chế khô mực, đây là mô hình mới tuy nhiên lợi nhuận cũng mang lại hiệu quả rất cao.

Kết quả doanh thu hai mô hình mang lại cụ thể như sau:

* Mô hình chế biến bong bóng cá: Sơ chế sản phẩm tươi bình quân 20 tấn x 24 triệu đồng/tấn tương đương 480 triệu đồng. Tổng doanh thu khoảng 8 tỷ 976 triệu đồng/năm. Lợi nhuận mang lại 1 tỷ 236 triệu đồng/năm.

* Mô hình sơ chế khô mực: Xếp khô mực 01 tháng bình quân 10 tấn x 200.000 đ/kg tương đương 2 tỷ đồng. Trừ chi phí sản xuất thì lợi nhuận mang lại cho hộ gia đình còn 504 triệu đồng/năm.

Qua 02 mô hình trên, gia đình ông Trần Văn Ngây giúp đỡ hơn 150 người nghèo có việc làm đem lại thu nhập ổn định (bình quân từ 80.000 đến 100.000 đồng người/ ngày), góp phần cùng địa phương thực hiện an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo.

3.6. Mô hình May công nghiệp

Trên địa bàn xã hiện có 02 cơ sở may công nghiệp, trong đó 01 cơ sở may gia công và 01 cơ sở may thành phẩm. Từ sau khi phát triển, 02 cơ sở may công nghiệp đã giải quyết việc làm cho hơn 100 lao động ở địa phương có việc làm ổn định, lương cơ bản từ 3 triệu đến 4 triệu đồng/tháng. Mô hình đã giúp cho chị em phụ nữ nông thôn có việc làm, tăng thu nhập ổn định cho kinh tế hộ gia đình.

3.7. Mô hình Đá mỹ nghệ

Mô hình Đá mỹ nghệ ở xã Thoại Giang được ông Lê Trọng Sơn ấp Trung Bình mở rộng phát triển quy mô sản xuất kinh doanh với sản phẩm điêu khắc thủ công, có giá trị nghệ thuật đặc trưng và có giá trị kinh tế tăng cao...Đồng thời, tạo việc làm ổn định cho lao động với mức thu nhập bình quân từ 6-7 triệu

đồng/tháng. Sau khi trừ chi phí, hàng năm mô hình này mang lại cho gia đình ông nguồn thu nhập ổn định từ 140 triệu đến 250 triệu đồng/năm. Mô hình mang lại nguồn thu nhập ổn định và phát triển sản xuất với mục tiêu là phát triển đam mê nghệ trên cơ sở kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế và phát huy, giữ gìn nét văn hóa của nghề.

4. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong quá trình xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

Trong quá trình tổ chức triển khai và thực hiện xã nông thôn mới nâng cao thì trên địa bàn xã Thoại Giang không có nợ đọng xây dựng cơ bản.

II. KẾT LUẬN

1. Về hồ sơ của Ủy ban nhân dân xã Thoại Giang

- *Về hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận:* Đã hoàn thành đầy đủ và đạt theo quy định của Quyết định 2629/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành điều kiện trình tự, thủ tục, hồ sơ, xét công nhận và công bố xã đạt chuẩn “Xã nông thôn mới nâng cao” trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2018 – 2020 và Hướng dẫn 172/HD-VPĐPNTM ngày 09/12/2019 của Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh hướng dẫn điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận và công bố xã đạt chuẩn “Xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2018 – 2020.

- *Về hồ sơ minh chứng các tiêu chí nông thôn mới nâng cao:* Hồ sơ minh chứng từng tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới nâng cao của xã Thoại Giang đầy đủ theo Quyết định số 2028/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành hướng dẫn căn cứ, tiêu chuẩn xác định, đánh giá mức độ đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2018 – 2020 và yêu cầu của các Sở, ngành tỉnh.

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới

Đã thực hiện đạt theo quy định của Quyết định 2028/QĐ-UBND ngày 20/08/2018 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành hướng dẫn căn cứ, tiêu chuẩn xác định, đánh giá mức độ đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2018 – 2020.

Tổng số tiêu chí nông thôn mới của xã Thoại Giang, đã được UBND huyện Thoại Sơn thẩm tra đạt chuẩn nông thôn mới tính đến thời điểm thẩm tra là: 19/19 tiêu chí, 35/35 chỉ tiêu, đạt tỷ lệ 100%.

3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

Trong quá trình tổ chức triển khai và thực hiện xã nông thôn mới nâng cao thì trên địa bàn xã Thoại Giang không có nợ đọng xây dựng cơ bản.

III. KIẾN NGHỊ

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xem xét thẩm định, công nhận xã Thoại Giang đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020.

Trên đây là báo cáo thẩm tra hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao xã Thoại Giang năm 2020./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh An Giang;
- VPĐP NTM tỉnh;
- TT.HU, TT. HĐND-UBND huyện;
- Phòng Nông nghiệp & PTNT;
- CBTH: Trung;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH